

03/01/2025

CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH

Phạm Quang Chương
chuongpham@phs.vn

DỰ BÁO THAY ĐỔI CHỈ SỐ VN30 VÀ VNFIN LEAD KỲ QUÝ 1/2025

- HOSE vừa ban hành bộ quy tắc xây dựng và quản lý bộ chỉ số HOSE-Index phiên bản 4.0 với nhiều thay đổi đáng kể. Bộ quy tắc mới có hiệu lực chính thức kể từ ngày 28/02/2025, dự kiến sẽ có ảnh hưởng đáng kể đến tỷ trọng của các cổ phiếu thành phần trong kỳ đánh giá quý 2/2025 vào tháng 4.
- Kỳ đánh giá quý 1/2025 vẫn sẽ áp dụng bộ quy tắc cũ phiên bản 3.1. Các quỹ ETF nội dự kiến sẽ thực hiện cơ cấu danh mục vào ngày 24/01 trước khi các bộ chỉ số có hiệu lực vào ngày 03/02.
- PHS đưa ra dự báo như sau:
VN30: Thêm LPB – Loại POW
VNFIN Lead: Giữ nguyên danh mục

Chỉ số	Ngày thông báo	Ngày cơ cấu của quỹ	Ngày hiệu lực của chỉ số	Dự báo của PHS
VN30	20/01/2025	24/01/2025	03/02/2025	Thêm LPB, Loại POW
VNFIN Lead	20/01/2025	24/01/2025	03/02/2025	Giữ nguyên danh mục

CẬP NHẬT QUY TẮC XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ BỘ CHỈ SỐ HOSE-INDEX PHIÊN BẢN 4.0

Vào ngày 30/12/2024, HOSE đã ban hành bộ quy tắc xây dựng và quản lý bộ chỉ số HOSE-Index phiên bản 4.0. Những thay đổi tập trung chủ yếu trong việc xác định cổ phiếu thành phần của rổ VN30. Cụ thể như sau:

Bảng 1: Cập nhật một số thay đổi nổi bật trong bộ quy tắc HOSE-Index phiên bản 4.0

	Phiên bản 3.1	Phiên bản 4.0
Bổ sung quy định mới		<ul style="list-style-type: none"> - Thêm tiêu chí Lợi nhuận sau thuế để lựa chọn cổ phiếu VN30. Cổ phiếu có Lợi nhuận sau thuế âm sẽ bị loại khỏi danh sách (Lợi nhuận sau thuế trong báo cáo bán niên được soát xét hoặc báo cáo năm đã kiểm toán gần nhất. Chỉ xét báo cáo có ý kiến kiểm toán là chấp nhận toàn phần. Trong trường hợp có thêm nội dung vấn đề lưu ý, vấn đề cần nhấn mạnh hoặc vấn đề khác của đơn vị kiểm toán thì sẽ lấy ý kiến tham vấn để xem xét có loại bỏ hay không). - Áp dụng thêm giới hạn tỷ trọng của nhóm cổ phiếu cùng ngành (tối đa 40%) trong tính toán tỷ trọng cổ phiếu thành phần VN30. Chuẩn phân ngành được áp dụng là GICS cấp 1.
Điều chỉnh quy định cũ	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu có Khối lượng giao dịch khớp lệnh (KLGD_KL) nhỏ hơn 100,000 cổ phiếu sẽ bị loại khỏi danh sách xem xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu có Khối lượng giao dịch khớp lệnh (KLGD_KL) nhỏ hơn 300,000 cổ phiếu sẽ bị loại khỏi danh sách xem xét.
	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu thuộc rổ chỉ số VN30 kỳ trước có Giá trị giao dịch khớp lệnh (GTGD_KL) nhỏ hơn 9 tỷ đồng sẽ bị loại khỏi danh sách xem xét. - Cổ phiếu không thuộc rổ chỉ số VN30 kỳ trước có Giá trị giao dịch khớp lệnh (GTGD_KL) nhỏ hơn 10 tỷ đồng sẽ bị loại khỏi danh sách xem xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu có Giá trị giao dịch khớp lệnh (GTGD_KL) nhỏ hơn 30 tỷ đồng sẽ bị loại khỏi danh sách xem xét.
	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày công bố thông tin về thay đổi danh mục cổ phiếu thành phần của chỉ số: Thứ hai lần thứ 3 của tháng 1, 7 hàng năm. - Ngày công bố thông tin về cập nhật thay đổi tỷ lệ free-float, khối lượng lưu hành, giới hạn tỷ trọng vốn hóa: Thứ hai lần thứ 3 của tháng 1, 4, 7, 10 hàng năm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày công bố thông tin về thay đổi danh mục cổ phiếu thành phần của chỉ số: Thứ tư lần thứ 3 của tháng 1, 7 hàng năm. - Ngày công bố thông tin về cập nhật thay đổi tỷ lệ free-float, khối lượng lưu hành, giới hạn tỷ trọng vốn hóa: Thứ tư lần thứ 3 của tháng 1, 4, 7, 10 hàng năm.

Nguồn: HSX, PHS tổng hợp

Bộ quy tắc mới có hiệu lực chính thức kể từ ngày 28/02/2025. Theo quan điểm của PHS, **việc áp dụng giới hạn của nhóm cổ phiếu cùng ngành trong tính toán tỷ trọng cổ phiếu thành phần VN30 sẽ làm giảm tác động của nhóm cổ phiếu Tài chính (bao gồm Ngân hàng, Chứng khoán, Bảo hiểm).** Hiện nay, nhóm cổ phiếu Tài chính chiếm tỷ trọng gần 60% trong rổ VN30 và dự kiến sẽ giảm xuống còn 40% sau khi áp dụng phiên bản 4.0. **Ngược lại, phần lớn các nhóm cổ phiếu ngành khác (ngoại trừ nhóm Công nghệ - do FPT bị giới hạn tỷ trọng vốn hóa) sẽ được tăng tỷ trọng đáng kể.**

DỰ BÁO THAY ĐỔI CHỈ SỐ VN30

Kỳ đánh giá quý 1/2025 vẫn sẽ áp dụng bộ quy tắc cũ phiên bản 3.1. Dựa trên dữ liệu tính toán đến ngày 27/12, PHS dự báo **chỉ số VN30 sẽ thêm mới cổ phiếu LPB nhờ vốn hóa lọt top 20 cổ phiếu lớn nhất trong nhóm cổ phiếu đủ điều kiện.** Do đó, **POW – cổ phiếu có vốn hóa thấp nhất trong rổ VN30 hiện thời sẽ bị loại ra để duy trì danh mục 30 cổ phiếu trong rổ.** Theo ước tính của PHS, LPB có thể chiếm tỷ trọng tương đối lớn, khoảng 5.8% trong rổ chỉ số tại thời điểm có hiệu lực. Do đó, hầu hết các cổ phiếu thành phần khác sẽ bị điều chỉnh giảm tỷ trọng đáng kể.

Hiện nay, có 4 quỹ ETF nội đang mô phỏng bộ chỉ số VN30 với tổng quy mô 9,343 tỷ đồng. Trong đó, ba quỹ bao gồm DCFVMVN30 ETF, KIM GROWTH VN30 ETF, MAFM VN30 ETF chiếm đến 98% tổng quy mô. Chúng tôi dự báo việc tái cơ cấu của ba quỹ trên có thể diễn ra như sau:

Bảng 2: Dự báo cơ cấu danh mục của 3 quỹ ETF mô phỏng chỉ số VN30

Mã CK	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	Thay đổi tỷ trọng	SLCP mua/bán ròng	Chú thích
FPT	11.1%	10.0%	-1.1%	-661,374	
TCB	8.3%	7.9%	-0.4%	-1,417,255	
ACB	7.5%	7.2%	-0.4%	-1,302,915	
HPG	6.9%	6.6%	-0.3%	-1,141,826	
VPB	6.2%	5.9%	-0.3%	-1,414,098	
LPB		5.8%	5.8%	17,281,936	Thêm
MBB	5.3%	5.1%	-0.2%	-892,944	
MWG	5.3%	5.0%	-0.3%	-386,176	
STB	5.2%	4.9%	-0.2%	-614,813	
HDB	4.8%	4.6%	-0.2%	-858,667	
VHM	4.5%	4.0%	-0.5%	-1,050,065	
VCB	4.1%	4.0%	-0.2%	-187,377	
VNM	3.9%	3.7%	-0.2%	-279,648	
VIC	3.4%	3.2%	-0.2%	-378,758	
MSN	3.3%	3.2%	-0.2%	-197,421	
SSI	2.7%	2.5%	-0.1%	-457,290	
SHB	2.4%	2.2%	-0.1%	-1,027,807	
CTG	2.3%	2.2%	-0.1%	-248,452	
SSB	2.3%	2.2%	-0.1%	-571,259	
VJC	2.2%	2.1%	-0.1%	-107,792	
VIB	2.2%	2.1%	-0.1%	-449,757	
TPB	1.6%	1.5%	-0.1%	-433,290	
VRE	1.1%	1.1%	-0.1%	-272,395	
BID	0.7%	0.8%	0.1%	234,328	
GAS	0.6%	0.6%	0.0%	-49,924	

SAB	0.6%	0.5%	0.0%	-28,835	
GVR	0.4%	0.3%	0.0%	-46,130	
PLX	0.4%	0.3%	0.0%	-40,311	
BVH	0.3%	0.3%	0.0%	-32,840	
BCM	0.2%	0.2%	0.0%	-14,283	
POW	0.4%		-0.4%	-3,173,800	Loại

Nguồn: PHS dự báo

DỰ BÁO THAY ĐỔI CHỈ SỐ VNFIN LEAD

Dựa trên dữ liệu tính toán đến ngày 27/12, PHS dự báo trong kỳ đánh giá quý 1/2025, **chỉ số VNFIN Lead sẽ không thay đổi các cổ phiếu thành phần**. Chúng tôi dự báo hoạt động cơ cấu của quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF – mô phỏng bộ chỉ số VNFIN Lead như sau:

Bảng 3: Dự báo cơ cấu danh mục của quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF

Mã CK	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	Thay đổi tỷ trọng	SLCP mua/bán ròng	Chú thích
TCB	14.7%	15.0%	0.3%	54,052	
VPB	10.9%	11.4%	0.5%	131,028	
MBB	10.2%	10.8%	0.6%	118,575	
STB	10.8%	10.5%	-0.3%	-34,870	
ACB	9.0%	9.3%	0.3%	61,537	
LPB	6.6%	7.0%	0.4%	60,079	
SSI	8.5%	6.7%	-1.8%	-311,913	
HDB	5.5%	5.7%	0.2%	35,804	
EIB	3.5%	3.2%	-0.3%	-63,298	
SHB	3.3%	3.1%	-0.2%	-102,936	
VCB	2.9%	2.9%	0.0%	2,305	
CTG	2.3%	2.8%	0.5%	62,108	
VIX	2.1%	1.6%	-0.5%	-226,128	
VND	2.1%	1.5%	-0.6%	-214,634	
TPB	1.3%	1.5%	0.2%	45,706	
VIB	1.2%	1.5%	0.3%	63,253	
VCI	1.3%	1.5%	0.2%	25,676	
MSB	1.5%	1.5%	0.0%	27	
HCM	0.8%	0.8%	0.0%	2,275	
SSB	0.7%	0.7%	0.0%	683	
BID	0.3%	0.4%	0.1%	12,058	
NAB	0.3%	0.2%	-0.1%	-22,568	
OCB	0.2%	0.2%	0.0%	7,666	

Nguồn: PHS dự báo

TỔNG HỢP DỰ BÁO CƠ CẤU CÁC QUỸ ETF NỘI

Bộ chỉ số mới sẽ có hiệu lực vào ngày 03/02/2025. Do ảnh hưởng của kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, việc cơ cấu danh mục của các quỹ ETF nội sẽ diễn ra sớm hơn một tuần so với thường lệ, tương ứng với ngày 24/01/2025. Chi tiết như sau:

Bảng 4: Tổng hợp dự báo cơ cấu danh mục của các quỹ ETF nội

MCK	SLCP mua/bán ròng			Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	KLGD bình quân hàng ngày trong 1 tháng gần nhất	Số phiên giao dịch tương ứng
	DCVFMVN30 ETF & KIM GROWTH VN30 ETF & MAFM VN30 ETF	SSIAM VNFIN LEAD	Tổng cộng			
FPT	-661,374		-661,374	-98.94	6,136,729	0.11
VHM	-1,050,065		-1,050,065	-42.37	6,085,685	0.17
POW	-3,173,800		-3,173,800	-38.09	6,616,117	0.48
TCB	-1,417,255	54,052	-1,363,203	-33.53	14,068,728	0.10
ACB	-1,302,915	61,537	-1,241,378	-31.72	7,838,891	0.16
HPG	-1,141,826		-1,141,826	-30.66	20,290,487	0.06
VPB	-1,414,098	131,028	-1,283,070	-24.70	18,520,011	0.07
STB	-614,813	-34,870	-649,683	-24.30	12,773,621	0.05
MWG	-386,176		-386,176	-23.71	6,073,765	0.06
HDB	-858,667	35,804	-822,863	-20.53	12,507,394	0.07
SSI	-457,290	-311,913	-769,203	-20.46	15,455,506	0.05
MBB	-892,944	118,575	-774,370	-19.40	9,621,319	0.08
VNM	-279,648		-279,648	-17.84	2,168,671	0.13
VCB	-187,377	2,305	-185,072	-17.06	1,594,424	0.12
VIC	-378,758		-378,758	-15.36	3,881,789	0.10
MSN	-197,421		-197,421	-13.90	4,916,186	0.04
SHB	-1,027,807	-102,936	-1,130,743	-11.65	14,052,576	0.08
VJC	-107,792		-107,792	-10.91	1,577,769	0.07
SSB	-571,259	683	-570,576	-9.64	5,302,502	0.11
VIB	-449,757	63,253	-386,504	-7.75	11,469,121	0.03
CTG	-248,452	62,108	-186,343	-7.23	5,704,566	0.03
TPB	-433,290	45,706	-387,583	-6.49	9,826,655	0.04
VRE	-272,395		-272,395	-4.67	6,285,361	0.04
GAS	-49,924		-49,924	-3.42	493,756	0.10
VND		-214,634	-214,634	-2.76	8,217,406	0.03
VIX		-226,128	-226,128	-2.30	16,231,745	0.01
BVH	-32,840		-32,840	-1.72	958,160	0.03
SAB	-28,835		-28,835	-1.61	688,185	0.04
PLX	-40,311		-40,311	-1.55	710,985	0.06
GVR	-46,130		-46,130	-1.42	2,073,187	0.02
EIB		-63,298	-63,298	-1.23	23,976,077	0.00
BCM	-14,283		-14,283	-1.00	241,649	0.06
NAB		-22,568	-22,568	-0.36	4,285,244	0.01
MSB		27	27	0.00	8,302,881	0.00
HCM		2,275	2,275	0.07	7,313,713	0.00
OCB		7,666	7,666	0.08	4,492,284	0.00
VCI		25,676	25,676	0.87	4,449,772	0.01
BID	234,328	12,058	246,386	9.65	2,381,152	0.10
LPB	17,281,936	60,079	17,342,015	537.60	5,444,828	3.19

Nguồn: PHS dự báo

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Phạm Quang Chương, Chuyên viên phân tích** – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower,

8 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: 1900 25 23 58

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08,

107 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú,

Quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend,

251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower,

458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2,

Quận 3, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby

81-83-83B-85 Hàm Nghi,

P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 535 6060

Fax: (+84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,

N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung

Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco,

18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng,

Hải Phòng

Điện thoại: (+84-22) 384 1810

Fax: (+84-22) 384 1801